

CHẾ ĐỘ BẢO HÀNH, BẢO TRÌ

A. CHẾ ĐỘ BẢO HÀNH:

- Thiết bị do chúng tôi cung cấp và lắp đặt cho công trình của Quý khách sẽ do Bộ phận Bảo trì đã được đào tạo chính hãng của Việt Chào tại miền Bắc, Trung, Nam đảm nhiệm.

- Trụ sở chính: Số 61/66 Triều Khúc, Thanh Trì, Hà Nội

Điện thoại nóng: 024.3563 8650

Hotline: 0906 007700

- Khu vực Phía Nam: 42 Trung Mỹ Tây 1, Phường Trung Mỹ Tây, Quận 12, Tp. HCM

Điện thoại nóng: 028.39760758

Hotline: 0906 007700

- Khu vực Phía Trung: Số 85 – Đ.Nguyễn Xuân Ôn – P.Hòa Cường Bắc – Quận Hải Châu – Tp Đà Nẵng

Hotline: 0906 007700

Đội ngũ bảo hành, bảo trì tại bao gồm 30 nhân viên do Trưởng Bộ phận Bảo trì điều hành và giám sát.

- Với dịch vụ bảo trì 24/24, Công ty sẽ thỏa mãn các yêu cầu của khách hàng trong vòng từ 30 phút đến 120 phút (tùy thuộc vào độ xa gần của các dự án) kể từ khi nhận được thông báo của người sử dụng.
- Công ty chúng tôi cam kết bảo hành 24 tháng cho vật tư thay thế.

B. CHẾ ĐỘ BẢO TRÌ:

- Công ty không chỉ cung cấp, lắp đặt và thực hiện bảo hành thiết bị thang của mình mà luôn luôn quan tâm và đảm bảo sự an toàn của thiết bị đã cung cấp bằng dịch vụ bảo trì. Khi chấm dứt thời hạn bảo hành miễn phí, chúng tôi sẽ cung cấp dịch vụ bảo trì theo định kỳ phù hợp tiêu chuẩn và yêu cầu an toàn của Việt Nam, cũng như thay thế mọi phụ kiện chính hãng theo thỏa thuận trong suốt thời gian bảo hành, bảo trì (trường hợp bị hỏng hóc) mà chúng tôi chịu trách nhiệm. Xin vui lòng xem chu kỳ bảo trì và các danh mục kiểm tra bảo trì thang máy cụ thể như sau:

- Mẫu SA - 6 lần/ năm
- Mẫu SB - 4 lần/ năm
- Mẫu SC - 2 lần/ năm
- Mẫu SD - 1 lần/ năm

- Số lượng thiết bị và linh kiện nhập khẩu (spare parts) trị giá luôn được dự trữ tại kho của công ty để đáp ứng kịp thời mọi thay thế hoặc hư hỏng của thang trong thời hạn bảo hành và hậu mãi.

- Đường dây điện thoại nóng của Công ty sẽ phục vụ 24/24, vì vậy bất cứ mọi sự cố nào xảy ra cho thang máy mà chúng tôi cung cấp, lắp đặt, bảo hành, bảo trì, xin vui lòng gọi số điện thoại trên, bộ phận bảo trì sẽ cử nhân viên và người có trách nhiệm kiểm tra, sửa chữa kịp thời.

- Ngoài ra, tất cả các thang máy, thang cuốn do Việt Chào cung cấp và bảo trì đã được mua bảo hiểm rủi ro từ công ty PJICO cho người sử dụng thang và vật chất liên quan. Mức bồi thường rủi ro lên tới 1 tỷ đồng/vụ. Khi chẳng may xảy ra sự cố, vui lòng liên hệ ngay theo thông tin sau:

- *Tổng đài: 1900545455*
- *Điện thoại: 02838208341, 342, 343, ... -> 355*
- *Fax: 028.38208344-360*
- *Di động: 0888.606.666, 0932377138 (Mr. Lương)*

I. CHU KỲ BẢO TRÌ CƠ BẢN (1 THÁNG/LẦN)

NHẬT KÝ BẢO TRÌ THANG MÁY

Tên công trình			
Địa chỉ			
Ngày	Ngày tháng năm 20...		
Nhân viên công ty	TT	Tên nhân viên Công ty cổ phần Việt Chèo	Chức vụ
	1		NV Bảo trì
	2		NV Bảo trì
	3		NV Bảo trì
Nội dung công việc	Bảo trì định kỳ thang máy		
Đề nghị (nếu có)			
XÁC NHẬN KHÁCH HÀNG			
Ghi chú	Chữ ký người xác nhận		

DANH MỤC BẢO TRÌ

Công trình	:		Loại thang	:	
Hợp đồng số	:	/HĐKT-BT/HN		Số tầng	:
Thời gian thực hiện	:	Ngày:	Tháng:	Năm: 20...	Tài trọng:
PHÒNG MÁY			GIẾNG THANG		
TT	Nội dung	Thang số	TT	Nội dung	Thang số
		<i>I</i>			<i>I</i>
1	Môi trường phòng máy		30	Ray và giá đỡ ray	
2	Máy kéo				
3	Phanh từ		BUỒNG THANG		
4	Puly dẫn hướng		31	Môi trường trong cabin	
5	Tủ điều khiển		32	Bảng điều khiển	
6	Encoder		33	Hiển thị số	
7	Bộ hạn chế tốc độ		34	Đèn, quạt	
8	INTERCOM		35	Cảm biến hồng ngoại	
9	Bộ cứu hộ ARD		36	Thanh chống kẹt	
10	Dầu máy		37	Chất lượng chạy	
NÓC CABIN			38	Độ bằng tầng	
11	Nóc cabin		39	Chuông sự cố	
12	Khung cabin		40	INTERCOM	
13	Puly nóc cabin		41	Nút bấm trong cabin	
14	Guốc dẫn hướng				
15	Cửa cabin		HỒ THANG		
16	Mô tơ cửa		42	Môi trường hồ thang	
17	Phanh hãm sự cố vượt tốc		43	Công tắc an toàn	
18	Công tắc an toàn		44	Cơ cấu căng bộ GOV	
19	Hộp nối nóc cabin		45	Giảm chấn	
CỬA TẦNG			46	Khoảng cách đối trọng đến giảm chấn	
20	Nút gọi tầng		<u>ĐÁNH GIÁ, NHẬN XÉT</u>		
21	Hiển thị				
22	Khoá liên động				
23	Cánh cửa				
24	Đóng mở cửa				
25	Cáp mềm				
26	Cờ dừng tầng				
27	Công tắc giới hạn		Đề nghị:		
28	Guốc đối trọng		Người bảo trì:		
29	Đối trọng				
<u>GHI CHÚ:</u>			Giám sát:		
√	Bình thường		Đại diện khách hàng:		
Δ	Được hiệu chỉnh, bôi trơn, vệ sinh				
#	Đã thay thế				

VIET CHAO JOINT STOCK COMPANY

Ha Noi Office | No. 61/66 – Trieu Khuc - Thanh Tri - Ha Noi - Viet Nam

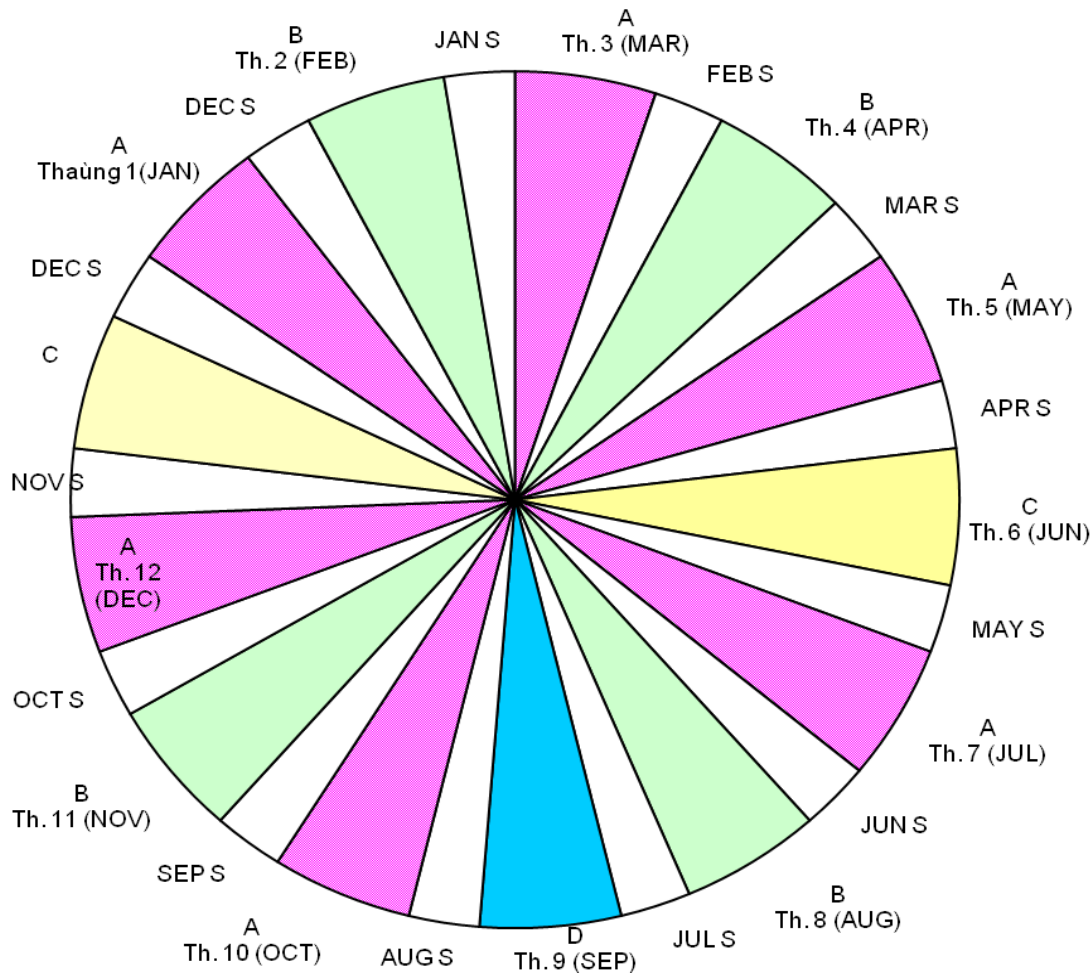
Tel | +84-24-3 563 8650 * Fax | +84-24-3 563 8649 * Email | vietchao@vietchao.vn

Ho Chi Minh Office | No.42 – TMT01 – Trung My Tay – Dist.12 - Ho Chi Minh - Viet Nam

Tel | +84-28-3 976 0758 * Fax | +84-28-3 9760757 * Email | yphcm@vietchao.vn

II. CHU KỲ BẢO TRÌ CHUYÊN SÂU

CHU KỲ BẢO TRÌ



Quy trình bảo trì

- S-13
- A-6
- B-4
- C-2
- D-1

VIET CHAO JOINT STOCK COMPANY

Ha Noi Office | No. 61/66 – Trieu Khuc - Thanh Tri - Ha Noi - Viet Nam

Tel | +84-24-3 563 8650 * Fax | +84-24-3 563 8649 * Email | vietchao@vietchao.vn

Ho Chi Minh Office | No.42 – TMT01 – Trung My Tay – Dist.12 - Ho Chi Minh - Viet Nam

Tel | +84-28-3 976 0758 * Fax | +84-28-3 9760757 * Email | yphcm@vietchao.vn

DANH MỤC KIỂM TRA BẢO TRÌ THANG MÁY ĐỊNH KỲ LOẠI DỊCH VỤ S-A

1. Tổng quát (Khởi đầu)

- 1.1. Thông báo cho BQL tòa nhà thang máy mà bạn sẽ bảo trì.
- 1.2. Hỏi BQL tòa nhà các vấn đề từng xảy ra với thang máy.
- 1.3. Nếu bạn dự định ngưng hoạt động bình thường của thang máy và đi vào hố thang điều khiển ở phòng máy với chế độ cửa phòng thang hoạt động bình thường, bạn phải đặt bản thông báo ở mỗi tầng trước khi đi vào giếng/ hố thang. Và đặt rào cản lối vào buồng thang, nếu bạn cho buồng thang hoạt động với chức năng cửa bình thường.

2. Phòng máy/ Phòng Bơm Thủy lực

- 2.1. Kiểm tra tất cả những mức dầu của bạc trượt, châm thêm khi cần thiết.
- 2.2. Kiểm tra các điểm bôi trơn mỡ và vô/tra mỡ khi cần thiết
- 2.3. Kiểm tra mức dầu hộp giảm tốc và châm thêm khi cần thiết.
- 2.4. Vệ sinh vòng trượt dầu trong bạc trượt.
- 2.5. *Thăng (phanh)*
 - (i) Kiểm tra bằng mắt điều kiện của bộ thắng và trông thắng
 - (ii) Kiểm tra sự hoạt động và hiệu chỉnh khi cần thiết.
 - (iii) Kiểm tra chức năng của công tắc thắng & hiệu chỉnh khi cần thiết.
 - (iv) Kiểm tra bụi đất giữa trục trượt và cuộn thắng
 - (v) Kiểm tra chức năng của công tắc 3 pha của thắng...
- 2.6. Kiểm tra các bộ phận hay thiết bị bị nóng, ồn.
- 2.7. Kiểm tra hoạt động của hệ thống máy lạnh và quạt thông gió của phòng máy. Nếu hệ thống không hoạt động báo cho BQL tòa nhà.
- 2.8. Kiểm tra mức dầu trong thùng dầu thủy lực và châm khi cần thiết (TL)
- 2.9. Kiểm tra và vệ sinh bộ lọc khóa van (Thủy lực)
- 2.10. Kiểm tra sự rò rỉ của đường ống (TL)
- 2.11. Kiểm tra dòng vào/ ra của các biến áp T2, T4 và bộ biến tần (NSR) (MIC V)
- 2.12. Kiểm tra hoạt động của tất cả rô le, công tắc
- 2.13. Kiểm tra các tiếp điểm của rô le, công tắc.

3. Buồng thang

- 3.1. Chạy buồng thang đến các tầng và kiểm tra độ bằng tầng. Hiệu chỉnh khi cần.
- 3.2. Kiểm tra chức năng của tất cả nút bấm, công tắc khóa, chuông báo, intercom (nếu có)
- 3.3. Kiểm tra các nút bấm đóng, mở cửa.
- 3.4. Kiểm tra đèn chỉ thị.
- 3.5. Kiểm tra chức năng đóng, mở cửa.

- 3.6. Kiểm tra chức năng bộ an toàn cửa/sensor/photo cell
- 3.7. Kiểm tra quạt /đèn trong xe

- 3.8. Kiểm tra vị trí tất cả các bộ phận của buồng thang
- 3.9. Kiểm tra sàn buồng thang có an toàn không
- 3.10. Bên dưới buồng thang: Kiểm tra và vệ sinh các guốc dẫn hướng bên dưới buồng thang, hiệu chỉnh khi cần thiết.

4. Bộ cửa buồng thang

- 4.1. Kiểm tra chức năng, hoạt động, vệ sinh, bôi trơn, hiệu chỉnh khi cần thiết.
- 4.2. Vệ sinh các rãnh dưới và trên
- 4.3. Kiểm tra điều kiện, độ căng của dây đai động lực, hiệu chỉnh khi cần thiết.
- 4.4. Kiểm tra chức năng thắng điện từ
- 4.5. Kiểm tra mối lắp và tính năng hoạt động của các mối công tắc: điều chỉnh khi cần thiết.
- 4.6. Kiểm tra bánh xe treo cửa, bảo đảm các cửa được chỉnh đúng
- 4.7. Kiểm tra guốc trượt dưới cửa

5. Cửa tầng

- 5.1. Kiểm tra hoạt động của tất cả nút gọi tầng hay công tắc khóa
- 5.2. Kiểm tra các khe hở, chức năng đóng mở của các cửa tầng
- 5.3. Kiểm tra tình trạng của những thành phần cố định.
- 5.4. Kiểm tra dây nilon của đối trọng cửa tầng
- 5.5. Kiểm tra tầm nhìn (nếu có)
- 5.6. Kiểm tra đèn chỉ thị tầng, chuông và đèn chỉ thị đến

6. Giếng thang (nếu là thang thủy lực)

- 6.1. Kiểm tra xi-lanh và các tuyến rò rỉ - thùng thoát dầu
- 6.2. Kiểm tra tất cả công tắc của giếng thang: vị trí, điều kiện, nhu cầu bôi trơn và điều chỉnh nếu cần.
- 6.3. Kiểm tra sự rò rỉ của khớp nối, mối nối, vòi. Siết chặt khi cần thiết.

Tổng quát (Kết thúc)

Ghi chú các bước công việc tiếp theo (nếu có) cần được thực hiện, báo cáo đến giám sát viên / ghi vào sổ theo dõi (yêu cầu ghi đầy đủ chi tiết).

Tắt đèn giếng thang, khóa phòng máy.

Yêu cầu quản lý tòa nhà (hoặc đại diện) xác nhận công tác bảo trì thang máy đã hoàn thành.

VIET CHAO JOINT STOCK COMPANY

Ha Noi Office |No. 61/66 – Trieu Khuc - Thanh Tri - Ha Noi - Viet Nam

Tel | +84-24-3 563 8650 * Fax | +84-24-3 563 8649 * Email | vietchao@vietchao.vn

Ho Chi Minh Office | No.42 – TMT01 – Trung My Tay – Dist.12 - Ho Chi Minh - Viet Nam

Tel | +84-28-3 976 0758 * Fax | +84-28-3 9760757 * Email | yphcm@vietchao.vn

DANH MỤC KIỂM TRA BẢO TRÌ THANG MÁY ĐỊNH KỲ LOẠI DỊCH VỤ S-B

1. Tổng quát (Khởi đầu)

- 1.1. Thông báo cho BQL tòa nhà thang máy mà bạn sẽ bảo trì.
- 1.2. Hỏi BQL tòa nhà các vấn đề xảy ra với thang máy.
- 1.3. Nếu bạn dự định ngưng hoạt động bình thường của thang máy và đi vào hố thang điều khiển ở phòng máy với chế độ cửa buồng thang hoạt động bình thường, bạn phải đặt bản thông báo ở mỗi tầng trước khi đi vào giếng/ hố thang. Và đặt rào cản lối vào buồng thang, nếu bạn cho buồng thang hoạt động với chức năng cửa bình thường.

2. Phòng máy/ Phòng Bơm Thủy lực

- 2.1. Kiểm tra tất cả những mức dầu của bạc trượt, châm thêm khi cần thiết.
- 2.2. Kiểm tra các điểm bôi trơn mỡ và vô mỡ khi cần thiết
- 2.3. Kiểm tra mức dầu hộp giảm tốc và châm thêm khi cần thiết.
- 2.4. Vệ sinh khu vực phòng máy
- 2.5. Vệ sinh tất cả thiết bị
- 2.6. Sơ đồ điện có ở phòng máy không, có rõ không và có được cất giữ cẩn thận không?
- 2.7. Kiểm tra các khớp nối cao su (HGT)
- 2.8. Kiểm tra điều kiện và áp lực của công tắc ly tâm, Kiểm tra thêm độ bền của dây đai chính, điều chỉnh nếu cần thiết (không HGT)
- 2.9. Vệ sinh và kiểm tra điều kiện của Tacho (S,V)
- 2.10. Kiểm tra điều kiện và độ căng của dây đai kéo nếu có lắp đặt

2.11. Thắng

- (vi) Kiểm tra bằng mắt điều kiện của bố thắng và trống thắng
- (vii) Kiểm tra sự hoạt động và hiệu chỉnh khi cần thiết.
- (viii) Kiểm tra chức năng của công tắc thắng & hiệu chỉnh khi cần thiết.
- 2.12. Kiểm tra các khoản trượt thắng
- 2.13. Kiểm tra các bộ phận hay thiết bị bị nóng, ồn.
- 2.14. Kiểm tra hoạt động của hệ thống máy lạnh và quạt thông gió của phòng máy. Nếu hệ thống không hoạt động, báo cho BQL tòa nhà.
- 2.15. Kiểm tra mức dầu trong thùng dầu thủy lực và châm khi cần thiết (TL)
- 2.16. Kiểm tra sự rò rỉ của đường ống (TL)
- 2.17. Kiểm tra bằng mắt bộ điều tốc và bôi trơn khi cần thiết
- 2.18. Kiểm tra bộ nâng hạ bằng tay, bảo đảm đồng hồ áp suất đang hoạt động (Thang Thủy lực)
- 2.19. Kiểm tra mạch chính tầng hoạt động đúng và chính xác (Thang Thủy lực)

3. Buồng thang

- 3.1. Chạy buồng thang đến các tầng và kiểm tra độ bằng tầng. Hiệu chỉnh khi cần.
- 3.2. Kiểm tra chức năng của tất cả nút bấm, công tắc khóa, chuông báo, intercom (nếu có)

- 3.3. Kiểm tra các nút bấm đóng, mở cửa.
- 3.4. Kiểm tra đèn chỉ thị.
- 3.5. Kiểm tra chức năng đóng, mở cửa.
- 3.6. Kiểm tra chức năng bộ an toàn cửa/sensor/photo cell
- 3.7. Kiểm tra quạt /đèn trong xe
- 3.8. Kiểm tra vị trí tất cả các bộ phận của buồng thang
- 3.9. Kiểm tra sàn buồng thang có an toàn không
- 3.10. Bộ cửa buồng thang**
- (i) Kiểm tra môi lắp và tính năng hoạt động của các môi công tắc: điều chỉnh khi cần thiết.
- (ii) Kiểm tra chức năng và cách lắp đặt của bộ cửa buồng thang: hiệu chỉnh khi cần thiết.
- 3.11. Bên dưới buồng thang**
- (i) Bao che bậc cửa buồng thang có lắp và lắp chắc chắn không
- (ii) Kiểm tra điều kiện, độ căng và bền của các cáp, xích nối dưới đáy buồng thang: Hiệu chỉnh, tra dầu mỡ hoặc siết chặt nếu cần thiết
- 3.12. Trong hố thang: Kiểm tra mực dầu trong đệm giảm chấn. Châm khi cần thiết

4. Cửa tầng

- 4.1. Kiểm tra hoạt động của tất cả nút gọi tầng hay công tắc khóa
- 4.2. Kiểm tra các khe hở, chức năng đóng mở của các cửa tầng
- 4.3. Kiểm tra tình trạng của những thành phần cố định.
- 4.4. Kiểm tra dây nilon của đối trọng cửa tầng
- 4.5. Kiểm tra tầm nhìn (nếu có)
- 4.6. Kiểm tra đèn chỉ thị tầng, chuông và đèn chỉ thị đến

5. Giếng thang (nếu là thang thủy lực)

- 5.1. Kiểm tra xi-lanh và các tuyến rò rỉ – thùng thoát dầu
- 5.2. Kiểm tra tất cả các nam châm và ramp trong giếng thang: vị trí, điều kiện làm việc, chức năng và lắp đặt có an toàn không.

6. Thủy lực

- 6.1. Kiểm tra tất cả đường ống, vòi dẫn, xem chúng có bị cọ sát, phòng giập hay không.
- 6.2. Kiểm tra các bù lon đội thủy lực
- 6.3. Kiểm tra các lỗ dầu và nước. Báo ngay hiện trạng với giám sát viên hay cty của mình.
- 6.4. Kiểm tra điều kiện, độ căng và các dây neo của cáp hoặc xích nối dưới đáy buồng thang, giếng: điều chỉnh và siết chặt khi cần thiết.

Tổng quát (Kết thúc)

Ghi chú các bước công việc tiếp theo (nếu có) cần được thực hiện, báo cáo đến giám sát viên / ghi vào sổ theo dõi (yêu cầu ghi đầy đủ chi tiết).

Tắt đèn giếng thang, khóa phòng máy

Yêu cầu quản lý tòa nhà (hoặc đại diện) xác nhận công tác bảo trì thang máy đã hoàn thành.

DANH MỤC KIỂM TRA BẢO TRÌ THANG MÁY ĐỊNH KỲ LOẠI DỊCH VỤ S-C

1. Tổng quát (Khởi đầu)

- 1.1. Thông báo cho BQL tòa nhà thang máy mà bạn sẽ bảo trì.
- 1.2. Hỏi BQL tòa nhà các vấn đề xảy ra với thang máy.
- 1.3. Nếu bạn dự định ngưng hoạt động bình thường của thang máy và đi vào hồ thang điều khiển ở phòng máy với chế độ cửa buồng thang hoạt động bình thường, bạn phải đặt bản thông báo ở mỗi tầng trước khi đi vào giếng/ hồ thang. Và đặt rào chắn lối vào buồng thang, nếu bạn cho buồng thang hoạt động với chức năng cửa bình thường.

2. Phòng máy/ Phòng Bơm Thủy lực

- 2.1. Kiểm tra tất cả những mức dầu của bạc trượt, châm thêm khi cần thiết.
- 2.2. Kiểm tra các điểm bôi trơn mỡ và vô mỡ khi cần thiết
- 2.3. Kiểm tra mức dầu hộp giảm tốc và châm thêm khi cần thiết.
- 2.4. Tắt cả
 - (i) Kiểm tra các biển báo ở cửa phòng máy và bảng hướng dẫn cứu hộ: có dễ đọc không
 - (ii) Kiểm tra hoạt động của đèn và quạt thông gió
- 2.5. Kiểm tra điều kiện và áp lực của công tắc ly tâm (nếu có). Kiểm tra thêm điều kiện và độ bền của dây đai chính: hiệu chỉnh nếu cần thiết
- 2.6. Hộp giảm tốc
Kiểm tra hoạt động của bạc đạn đĩa và bộ bánh vít và trục vít
- 2.7. Puli chuyển hướng trong phòng máy khi cần thiết bao gồm puli cấp, puli governor: bảo đảm các thanh chống nhảy cấp được lắp đúng
- 2.8. *Puli chính (tang ma sát) và cáp*
 - (i) Kiểm tra điều kiện của rãnh cáp và cáp kéo
 - (ii) Kiểm tra điều kiện của tất cả ty bắt cáp.
 - (iii) Bôi trơn những bộ phận chuyển động nếu cần
- 2.9. *Bộ khởi động sao – Tam giác*
Kiểm tra bộ khởi động: vệ sinh, hiệu chỉnh, thay thế nếu cần thiết

2.10. Bộ giới hạn tốc độ

- (i) Kiểm tra điều kiện của tất cả các yếu tố điện nối với bộ giới hạn tốc độ
- (ii) Kiểm tra điều kiện của tất cả các phần cơ của bộ giới hạn tốc độ

2.11. Thùng dầu thủy lực

- (i) Kiểm tra các đường ống, vòi dẫn có bị cọ sát, phòng giập không.
- (ii) Kiểm tra các lỗ khoan cho dầu và nước. Báo cáo hiện trạng với giám sát viên.

2.12. Mạch an toàn

Kiểm tra chức năng của tất cả công tắc an toàn khác.

2.13. Thắng

- (i) Kiểm tra bằng mắt điều kiện của bó thắng và trông thắng
- (ii) Kiểm tra sự hoạt động và hiệu chỉnh khi cần thiết

- (iii) Kiểm tra chức năng của công tắc thắng và hiệu chỉnh khi cần thiết

- (iv) Kiểm tra bụi đất giữa trục trượt và cuộn thắng

- (v) Kiểm tra chức năng của công tắc 3 pha

- 2.14. Bôi trơn các bộ phận chuyển động khi cần

- 2.15. Kiểm tra các bộ phận hay thiết bị bị nóng, ồn

- 2.16. Kiểm tra hoạt động của hệ thống máy lạnh và quạt thông gió của phòng máy. Thông báo cho BQL Tòa nhà nếu hệ thống không hoạt động

- 2.17. Kiểm tra mức dầu trong thùng dầu thủy lực và châm thêm khi cần thiết

- 2.18. Kiểm tra đường ống có rò rỉ không

3. Buồng thang

- 3.1. Chạy buồng thang đến các tầng và kiểm tra độ bằng tầng: Độ bằng tầng nằm trong khoản cho phép. Hiệu chỉnh khi cần thiết
- 3.2. Kiểm tra chức năng của tất cả nút bấm: khóa, chuông báo và intercom (nếu có)
- 3.3. Kiểm tra nút đóng/ mở cửa
- 3.4. Kiểm tra đèn hiển thị
- 3.5. Kiểm tra hoạt động đóng/ mở cửa
- 3.6. Kiểm tra chức năng bộ an toàn cửa /sensor/ photo
- 3.7. Kiểm tra đèn trong xe
- 3.8. Kiểm tra vị trí tất cả các bộ phận cố định của buồng thang
- 3.9. Kiểm tra sàn buồng thang có an toàn không
- 3.10. Kiểm tra hoạt động của đèn/ quạt
- 3.11. Kiểm tra dây cáp di động
- 3.12. Kiểm tra chức năng của thiết bị đo tải trọng hay công tắc báo quá tải

4. Cửa tầng

- 4.1. Kiểm tra hoạt động của tất cả nút gọi tầng, hay công tắc khóa
- 4.2. Kiểm tra khe hở, chức năng đóng mở của cửa tầng
- 4.3. Kiểm tra các bộ phận cố định của cửa tầng
- 4.4. Kiểm tra điều kiện của tấm nhìn (nếu có)
- 4.5. Kiểm tra đèn hiển thị tầng, đèn chỉ thị đến và chuông
- 4.6. Kiểm tra chức năng và hoạt động của công tắc và mạch điện chế độ chữa cháy

5. Giếng thang (Thủy lực)

- 5.1. Kiểm tra xy lanh và các tuyến rò rỉ – thùng thoát dầu
- 5.2. Kiểm tra chức năng của tất cả công tắc an toàn khác
- 5.3. Kiểm tra khung bảo vệ mỗi lắp có an toàn không
- 5.4. Kiểm tra điều kiện và độ căng vừa đủ của cáp. Bôi trơn nếu cần thiết

6. Trong hồ thang

- 6.1. Bôi trơn tất cả các puli trong hồ thang khi cần thiết bao gồm puli cấp, puli governor, puli cáp bù
- 2.2. Kiểm tra chức năng của tất cả các công tắc an toàn khác.

- 6.2. Kiểm tra tài sản trong hồ thang

Tổng quát (Kết thúc) Ghi chú các bước công việc tiếp theo (nếu có) cần được thực hiện, báo cáo đến giám sát viên / ghi vào sổ theo dõi (yêu cầu ghi đầy đủ chi tiết).
Tắt đèn giếng thang, khóa phòng máy

DANH MỤC KIỂM TRA BẢO TRÌ THANG MÁY ĐỊNH KỲ LOẠI DỊCH VỤ S-D

1. Tổng quát (Khởi đầu)

- 1.1. Thông báo cho BQL tòa nhà thang máy mà bạn sẽ bảo trì.
- 1.2. Hỏi BQL tòa nhà các vấn đề xảy ra với thang máy.
- 1.3. Nếu bạn dự định ngưng hoạt động bình thường của thang máy và đi vào hố thang điều khiển ở phòng máy ới eế độ cửa buồng thang hoạt động bình thường, bạn phải đặt bản thông báo ở mỗi tầng trước khi đi vào giếng/ hố thang. Và đặt rào cản lối vào buồng thang, nếu bạn cho buồng thang hoạt động với chức năng cửa bình thường.

2. Phòng máy/ Phòng Bơm Thủy lực

- 2.1. Kiểm tra tất cả những mức dầu của bạc trượt, châm thêm khi cần thiết.
- 2.2. Kiểm tra các điểm bôi trơn mỡ và vô mỡ khi cần thiết
- 2.3. Kiểm tra mức dầu hộp giảm tốc và châm thêm khi cần thiết.
- 2.4. *Động cơ*
 - (i) Kiểm tra quạt làm mát động cơ kéo, thay bạc đạn hàng năm
 - (ii) Vệ sinh và thổi hết bụi bên trong động cơ
- 2.6. Cáp treo và puli treo cáp
- 2.5. *Thăng*
 - (ix) Kiểm tra bằng mắt điều kiện của bố thăng và trống thăng
 - (x) Kiểm tra sự hoạt động và hiệu chỉnh khi cần thiết.
 - (xi) Kiểm tra chức năng của công tắc thăng & hiệu chỉnh khi cần thiết.
 - (xii) Kiểm tra bụi đất giữa trục trượt và cuộn thăng
 - (xiii) Kiểm tra chức năng của công tắc 3 pha của thăng...
- 2.6. Kiểm tra các bộ phận hay thiết bị bị nóng, ồn.
- 2.7. Kiểm tra máy lạnh và quạt thông gió của phòng máy. Hệ thống hoạt động hay không sẽ báo ngay cho BQL tòa nhà
- 2.8. Kiểm tra mức dầu trong thùng dầu thủy lực và châm khi cần thiết (TL)
- 2.9. Kiểm tra và vệ sinh bộ lọc khóa van (Thủy lực)
- 2.10. Kiểm tra sự rò rỉ của đường ống (TL)
- 2.11. Kiểm tra đồng vào/ ra của các biển áp T2, T4 và bộ biến tần (NSR) (MIC V)
- 2.12. Kiểm tra hoạt động của tất cả rô le, công tắc.
- 2.13. Kiểm tra các tiếp điểm của rô le, công tắc.

3. Buồng thang

- 3.1. Chạy buồng thang đến các tầng và kiểm tra độ bằng tầng. Hiệu chỉnh khi cần.
- 3.2. Kiểm tra chức năng của tất cả nút bấm, công tắc khóa, chuông báo, intercom (nếu có)
- 3.3. Kiểm tra các nút bấm đóng, mở cửa.

- 3.4. Kiểm tra đèn chỉ thị.
- 3.5. Kiểm tra chức năng đóng, mở cửa.
- 3.6. Kiểm tra chức năng bộ an toàn cửa/sensor/photo cell
- 3.7. Kiểm tra quạt / đèn trong xe
- 3.8. Kiểm tra vị trí tất cả các bộ phận của buồng thang
- 3.9. Kiểm tra sàn buồng thang có an toàn không
- 3.10. Bên dưới buồng thang: Kiểm tra và vệ sinh các guốc dẫn hướng bên dưới buồng thang, hiệu chỉnh khi cần thiết.

4. Bộ cửa buồng thang

- 4.1. Kiểm tra chức năng, hoạt động, vệ sinh, bôi trơn, hiệu chỉnh khi cần thiết.
- 4.2. Vệ sinh các rãnh dưới và trên
- 4.3. Kiểm tra điều kiện, độ căng của dây đai động lực, hiệu chỉnh khi cần thiết.
- 4.4. Kiểm tra chức năng thắng điện từ
- 4.5. Kiểm tra mối lắp và tính năng hoạt động của các mối công tắc: điều chỉnh khi cần thiết..
- 4.6. Kiểm tra bánh xe treo cửa, bảo đảm các cửa được chỉnh đúng
- 4.7. Kiểm tra guốc trượt dưới cửa

5. Cửa tầng

- 5.1. Kiểm tra hoạt động của tất cả nút gọi tầng hay công tắc khóa
- 5.2. Kiểm tra các khe hở, chức năng đóng mở của các cửa tầng
- 5.3. Kiểm tra tình trạng của những thành phần cố định.
- 5.4. Kiểm tra dây nilon của đối trọng cửa tầng
- 5.5. Kiểm tra tầm nhìn (nếu có)
- 5.6. Kiểm tra đèn chỉ thị tầng, chuông và đèn chỉ thị đến

6. Giếng thang (nếu là thang thủy lực)

- 6.1. Kiểm tra xi-lanh và các tuyến rò rỉ – thùng thoát dầu
- 6.2. Kiểm tra tất cả công tắc của giếng thang: vị trí, điều kiện, nhu cầu bôi trơn và điều chỉnh nếu cần.
- 6.3. Kiểm tra sự rò rỉ của khớp nối, mối nối, vòi. Siết chặt khi cần thiết.

Tổng quát (Kết thúc)

Ghi chú các bước công việc tiếp theo (nếu có) cần được thực hiện, báo cáo đến giám sát viên / ghi vào sổ theo dõi (yêu cầu ghi đầy đủ chi tiết).
Tắt đèn giếng thang, khóa phòng máy

Yêu cầu quản lý tòa nhà (hoặc đại diện) xác nhận công tác bảo trì thang máy đã hoàn thành